

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 95 - Các bài học về Nước Thiên đàng.

Phần 2 - Sự phát triển của hạt cải khi được gieo xuống ruộng.

Ma-thi-ơ 13:31-32: Ngài lấy ví dụ khác mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như một hạt cải mà người kia lấy gieo trong ruộng mình; hạt ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác, song khi đã mọc lên, thì lớn hơn các thứ rau, và trở nên cây cối, cho đến nỗi chim trời tới làm ổ trên nhánh nó được.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³¹Another^{G243} parable^{G3850} put^{G3908} he forth^{G3908} unto them, saying^{G3004}, The kingdom^{G932} of heaven^{G3772} is like^{G3664} to a grain^{G2848} of mustard^{G4615} seed, which^{G3739} a man^{G444} took^{G2983}, and sowed^{G4687} in his field^{G68}: ³²Which^{G3739} indeed^{G3303} is the least^{G3398} of all^{G3956} seeds^{G4690}: but when^{G3752} it is grown^{G837}, it is the greatest^{G3187} among herbs^{G3001}, and becometh^{G1096} a tree^{G1186}, so^{G5620} that the birds^{G4071} of the air^{G3772} come^{G2064} and lodge^{G2681} in the branches^{G2798} thereof^{G846}.

Có nghĩa là: Ngài lấy một ví dụ khác mà tỏ ra cho họ rằng: Nước (vương quốc) của thiên đàng giống như một hạt của cây mù tạt (mustard) mà một người kia lấy gieo trong ruộng của mình; quả thật hạt ấy là nhỏ nhất trong các loại hạt khác, như khi nó mọc lên thì trở nên lớn nhất giữa các loài rau và trở nên một cây cối, đến nỗi các loài chim trời tới làm ổ trên các nhánh của nó.

Cây mustard (mù tạt) thuộc họ cải nhưng không phải là cây cải như bản dịch tiếng Việt (có thể do tại Việt-nam không có loài cây này). Loài cây này khi mọc còn không cao bằng cây cải xanh của Việt-nam, nhưng nó lại là một loài cây có giá trị cao hơn hết các loài cây gia vị khác về các chất nó có trong mình. Trong bài này chúng ta không đề cập đến giá trị của loài cây này đối với cuộc sống của loài người, nhưng chúng ta cần biết về nó vì độ nhỏ của cây gia vị này và vì cây rất nhỏ nên các hạt của nó cũng nhỏ, thật như Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: hạt ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác (³²Which^{G3739} indeed^{G3303} is the least^{G3398} of all^{G3956} seeds^{G4690}), và trong thực tế loài người không thấy có một cây mù tạt- (mustard) nào có thể mọc được thành cây cối (thân gỗ) cả, vì Đức Chúa Trời đã tạo nên cây đó để làm gia vị và đồ ăn cho loài người mà thôi.

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: “Nước Thiên đàng giống như một hạt cây” nghĩa là một ví dụ để so sánh và chúng ta cần hiểu ý nghĩa của sự so sánh này, vì từ một hạt cây gia vị khi được gieo xuống mà lại có thể trở thành một cây cực lớn, là điều Ngài muốn chúng ta hiểu.

Trong bài trước chúng ta đã học và biết ý nghĩa của Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời), nghĩa là theo cách bản dịch Kinh-thánh tiếng Việt, nhưng nói đầy đủ thì phải được dịch là Nước (vương quốc) của thiên đàng hoặc Nước (vương quốc) của Đức Chúa Trời, nghĩa là phải có chữ của, vì là sở hữu từ để tỏ rõ ý nghĩa của câu.

Hầu hết loài người không nhận biết có Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời, vì thế cho nên khi Đức Chúa Jê-sus phán dạy về Nước Đức Chúa Trời thì những người Pha-ri-si thắc mắc và hỏi Ngài về Nước Đức Chúa Trời ở đâu.

Lu-ca 17:20-21: Người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa Jê-sus nước Đức Chúa Trời chừng nào đến, thì Ngài đáp rằng: Nước Đức Chúa Trời không đến cách rõ ràng, và người ta sẽ không nói: Ở đây, hay là: Ở đó; vì vậy, nước Đức Chúa Trời ở trong các người.

Trở lại với nguồn gốc của loài người, trong các bài trước chúng ta đã học và Lời của Đức Chúa Trời đã cho chúng ta biết rằng, ngay từ lúc ban đầu, trước khi loài người được Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, thì Đức Chúa Trời đã định cho loài người mà Ngài sẽ tạo nên đó được ở trong Nước của Ngài, nghĩa là được ở trong chính phủ của Đức Chúa Trời và được đồng với Ngài cai trị trong Nước của Ngài.

Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 26 như sau: And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth. Có nghĩa là: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm (tạo nên, hoàn thành, bổ nhiệm, chỉ định, thiết lập, sửa soạn, cai trị) loài người trong hình ảnh (giống hệt như) của chúng ta, sau khi trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền lực (quyền thế, quyền thống trị, quyền chiếm hữu, quyền chinh phục) trên (vượt hơn hết thảy) các loài cá của biển, và trên các loài hay bay trong khoảng không

và trên tất cả các loài gia súc trên khắp cả trái đất và trên tất cả các vật hay bò (bò sát) bò (di chuyển) trên mặt đất.

Bản The Amplified Bible chép câu 26 như sau: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have complete authority over the fish of the sea, the birds of the air, the beasts, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.**

Theo nền tảng mà bản The Amplified Bible dùng để dịch Kinh-Thánh thì câu này có nghĩa là: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta (Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh-Linh) hãy làm nên loài người theo ảnh tượng của Chúng ta, sau khi đã trở nên giống như Chúng ta, hãy ban cho họ đầy đủ (toàn bộ) uy quyền (quyền thế, quyền lực) trên các loài cá biển, các loài chim trời, các loài thú vật trên khắp cả đất cùng trên các loài bò sát hay bò trên mặt đất.**

Chữ đầy đủ - complete- trong câu 26, đó là chữ תָּמִים- tamiym, số 8549 ra từ gốc chữ תָּמִם-tamam, số 8552 trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đầy đủ, trọn vẹn, toàn bộ, hoàn hảo, không thiếu một điều gì;**

Quyền thế mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (là loài được tạo nên giống như Đức Chúa Trời) để cai trị muôn vật trên đất này được chép trong Kinh-thánh như sau:

Thi-Thiên 8:1-9: Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặt làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Trong thuộc thể, Đức Chúa Trời không đội cho A-đam nào miện nào cả, nhưng nguyên bản chép: **and hast crowned^{H5849} him with glory^{H3519} and honour^{H1926}**, có nghĩa là: **và bao phủ người (vây quanh, vây phủ) người bằng sự vinh hiển và sự tôn trọng (quyền cao, oai nghiêm, chức trọng, đặc ân).**

Khi Đức Chúa Trời ban phước cho loài người (A-đam) ấy là Ngài tuyên bố trước các thiên binh, thiên sứ của Ngài và Đức Chúa Trời khiến cho muôn vật do Ngài tạo nên nhận biết được quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (A-đam) và sự tuyên bố đó không chỉ bằng lời chúc mà bằng quyền phép siêu nhiên trong sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời, khiến muôn vật nhận biết được điều đó.

Loài người đã vì cố tội lỗi của A-đam (khi người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác) nên đã không nhận biết được quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, nhưng qua Đức Chúa Jêsus Christ mà chúng ta có thể nhận biết được quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam trước khi người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen. Vì Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài (Đức Chúa Con) mà tạo nên loài người (A-đam) và như vậy, A-đam được gọi là người thứ nhất được tạo nên một linh hồn sống ở trên đất này, nhưng vì cố phạm tội mà người thứ nhất đó phải chết. Để cứu rỗi loài người ra từ A-đam - người thứ nhất - ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài (Đức Chúa Con) vào thế gian này để thi hành kế hoạch cứu chuộc loài người và Đức Chúa Jêsus được Lời Đức Chúa Trời chép là **A-đam sau hết (A-đam cuối cùng) là Thần ban sự sống.**

1 Cô-rinh-tô 15:38-49: Đức Chúa Trời cho nó hình thể tùy ý Ngài lấy làm tốt, mỗi một hạt giống, cho một hình thể riêng. Mọi xác thịt chẳng phải là đồng một xác thịt; nhưng xác thịt loài người khác, xác thịt loài thú khác, loài chim khác, loài cá khác. Lại cũng có hình thể thuộc về trời, hình thể thuộc về đất, nhưng vinh quang của hình thể thuộc về trời với vinh quang của hình thể thuộc về đất thì khác nhau. Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác. Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân thể đã gieo ra là hay hư nát, mà sống lại là không hay hư nát; đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh; đã gieo ra là thể huyết khí, mà sống lại là thể thiêng liêng (spiritual-thuộc linh). Nếu đã có thể huyết khí, thì cũng có thể thiêng liêng (spiritual-thuộc linh); ấy vậy, có lời chép rằng: Người thứ nhất là A-đam đã nên linh hồn sống. A-đam sau hết là thần ban sự sống. Nhưng chẳng phải thể thiêng liêng (spiritual-thuộc linh) đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi

thể thiêng liêng (*spiritual-thuộc linh*) đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời.

Hê-bơ-rơ 2:10-13: **Thật, Đấng mà muôn vật hưởng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta.**

Căn cứ vào Lời Chúa đã chép mà chúng ta biết mối quan hệ của Đức Chúa Jê-sus Christ và chúng ta đều ra từ Đức Chúa Cha - Đức Giê-hô-va toàn năng và như vậy, mọi quyền phép mà Đức Chúa Cha đã ban cho Đức Chúa Jê-sus Christ mà quyền phép đó là thuộc về Nước Đức Chúa Trời, thì chúng ta cũng biết rằng, A-đam cũng đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban cho quyền phép của Nước Đức Chúa Trời để cai trị muôn vật và sự cai trị đó đã được chép trong Thi-Thiên 8 là: **Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển.**

Vậy chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về quyền phép đó qua chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Hê-bơ-rơ 2:1-9: **Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chằng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó. Và, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mũ triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jê-sus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jê-sus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mũ triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jê-sus đã vì mọi người nếm sự chết.**

Đức Chúa Trời đã quyết định từ lúc ban đầu về quyền phép mà Ngài đã ban cho loài người, đó là muôn vật phải vâng phục loài người, là loài được dựng nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời đã không thu hồi quyết định này. A-đam đã vì tội lỗi mình mà bị mất quyền cai trị muôn vật chứ Đức Chúa Trời không thu hồi quyền phép đó khỏi loài người, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã chọn dân Y-sơ-ra-ên làm tuyển dân của Ngài và Ngài đã ban luật pháp của Ngài cho họ, để tuyển dân này sẽ nhờ sự làm theo luật pháp (*Lời của Đức Chúa Trời*) mà được sự sống lại cho tâm linh mình (*tức là sự phục sinh cho A-đam trong mỗi người thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời*) mà được phục hồi quyền phép cai trị muôn vật. Dân Y-sơ-ra-ên đã không tin cậy và không vâng phục mệnh lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời nên họ đã thất bại, không làm trọn được kế hoạch của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là A-đam sau hết đến thế gian này để thi hành kế hoạch cứu chuộc loài người lại cho Ngài, nhưng Con một của Đức Chúa Trời đến thế gian này không phải để tự một mình Ngài (*là Đức Chúa Jê-sus Christ*) lấy lại quyền phép đó cho loài người, nhưng là để ban cho loài người con đường (*giải pháp, phương pháp, phương cách*) của sự sống lại và sự sống đời đời, hầu cho loài người (*tức là những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin vào Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ*) sẽ nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà đi trên con đường này mà được sự sống lại và sự sống đời đời. Những người nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin đến Danh Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được gia nhập Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ và Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được gọi là thân thể của Đấng Christ, còn Đức Chúa Jê-sus Christ là đầu của Hội-thánh và qua Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ mà Đức Chúa Trời bắt muôn vật phải phục dưới chân của Đấng Christ, tức là chân của Hội-thánh của Đấng Christ.

Để Hội-thánh của Đấng Christ có thể bắt muôn vật phục dưới chân mình thì Hội-thánh của Đấng Christ

phải được trang bị quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và tiêu chuẩn của Hội-thánh của Đấng Christ đó là: Đây sự vinh hiển, không vết, không nhăn, nhưng thánh sạch, không chỗ trách được ở trước mặt Đức Chúa Trời, là sự mà Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam lúc ban đầu vậy.

Để Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ có được tiêu chuẩn này, Lời Chúa có chép:

Ê-phê-sô 5:25b-27: như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài.

Chữ **nước** được chép trong câu 26 đó là nói về Nước hằng sống, là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn chữ **Đạo** được chép trong câu này là nói về Luật pháp văn tự, là con đường dẫn đến sự sống đời đời, như có chép:

Thi-Thiên 84:1-7: Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, nơi cư trú Ngài đáng yêu thay! Linh hồn tôi mong ước đến đổi hao mòn về hành lang của Đức Giê-hô-va; Lòng và thịt tôi kêu la về Đức Chúa Trời hằng sống. Hỡi Đức Giê-hô-va vạn quân, là Vua tôi và là Đức Chúa Trời tôi, con chim sẻ đã tìm được một nơi ở, và chim én tìm được một ổ đậu để con nó, tức là bàn thờ của Chúa. Phước cho người nào ở trong nhà Chúa! Họ sẽ ngợi khen Chúa không ngớt. Phước cho người nào được sức lực trong Chúa, và có lòng hướng về đường dẫn đến Si-ôn! Đang khi đi qua trứng khóc lóc. Họ làm trứng ấy trở nên nơi có mạch; Mưa sớm cũng phủ phước cho nó. Họ đi tới, sức lực lần lần thêm; Ai nấy đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn.

Khi nói đến hành lang của Đức Giê-hô-va là nói đến hành lang của đền tạm, là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta, cả phần Cựu ước và Tân-ước, nghĩa là cả bóng và hình, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Khi nói đến Si-ôn là nói đến thành Giê-ru-sa-lem, là bóng về thiên đàng, nơi có ngôi của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 84 là lời tiên tri về quyền phép của Nước Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus Christ đã ban quyền phép đó cho các môn đồ của Ngài:

Mác 10:7-8: Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: Nước thiên đàng gần rồi. Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và trừ các quỷ. Các người đã được lãnh không thì hãy cho không.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Chúng ta trở lại với đề tài chính của bài, đó là: **Nước thiên đàng giống như một hạt cải mà người kia lấy gieo trong ruộng mình; hạt ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác, song khi đã mọc lên, thì lớn hơn các thứ rau, và trở nên cây cối, cho đến nỗi chim trời tới làm ổ trên nhánh nó được.**

Đức Chúa Jêsus không ví hình ảnh của Nước Thiên đàng mà Ngài phán về công việc, sự cai trị của Nước Thiên đàng hoạt động như sự phát triển của một hạt giống khi nó được gieo xuống ruộng vậy.

Vì cây mustart (*cây mù-tạt*) là cây gia vị, nên trong tất cả các loại cây được loài người dùng làm gia vị thì hạt của cây mustart là nhỏ nhất (*chứ không so sánh với các loại cây thực vật trên đất này*).

Chúa Jêsus phán: **Nước thiên đàng giống như một hạt cải mà người kia lấy gieo trong ruộng mình; Bản Kinh-Thánh King James version chép: The kingdom^{G932} of heaven^{G3772} is like^{G3664} to a grain^{G2848} of mustard^{G4615} seed, which^{G3739} a man^{G444} took^{G2983}, and sowed^{G4687} in his field^{G68}.**

Điều này có nghĩa là: Nước Thiên đàng sẽ phát triển như một hạt giống được người ta gieo xuống trong ruộng mà trong ví dụ này, Chúa Jêsus phán rằng hạt giống rất nhỏ kia được một người lấy mà gieo xuống trong ruộng của mình, chứ không phải là một công việc của sự tự nhiên, như gió thổi hạt giống khiến nó bay và rơi xuống đất rồi mọc lên vậy.

Chữ **lấy** được chép trong câu 31 này, đó là chữ λαμβάνω- lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **nắm chặt lấy, bám chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy;**

Chữ λαμβάνω- lambano này được dịch là chữ **nhận** (*tiếp nhận lấy*) trong Giăng 1:12-13 như sau:

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc

bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Trong Lời Chúa Jêsus phán về một người lấy hạt cây mustart gieo trong ruộng mình là nói về một hành động đã được hoàn thành của sự cầm, nắm, giữ, sở hữu cho mình và đó là kết quả của việc người ấy đã có được sự hiểu biết chắc chắn về giá trị của hạt cây đó cùng giá trị về tác dụng của cây đó sẽ đem lại cho người nào hưởng được tác dụng của cây đó. Điều này có giá trị quyết định cho hành động của người đó lấy hạt giống đó mà gieo xuống trong ruộng mình, chứ không phải là hành động gieo hạt đó ở một nơi nào đó trên đất này.

Trong bài này, Chúa Jêsus không chỉ nói về một người nào đó làm công việc của việc gieo hạt giống, mà Ngài còn nói về chính Ngài, là người gieo giống trong ruộng của Đức Chúa Trời mà hạt giống đó là nói về Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra khỏi môi miệng của Ngài và Lời của Đức Chúa Trời là cây của sự sống lại và sự sống đời đời mà mục tiêu để Lời của Đức Chúa Trời được gieo vào đó là tấm lòng của loài người vốn bởi bụi đất mà ra và những người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời thì được gọi là ruộng của Đức Chúa Trời.

Giăng 11:25-26: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng?

Xét về trọng lượng của hạt cây mustart thì Chúa Jêsus phán là **nhỏ nhất, yếu nhất, kém nhất**, theo như ý nghĩa của chữ **nhỏ hơn cả** - is the least^{G3398} of all^{G3956} seeds^{G4690} trong Ma-thi-ơ 13:31.

Chữ **nhỏ hơn** được chép trong câu 31 đó là chữ μικρότερος- mikroteros, số 3398 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **nhỏ hơn, yếu hơn, kém hơn, ít hơn, tối thiểu, nhỏ nhất;**

Khi nói đến giá trị so sánh, Đức Chúa Trời sử dụng ngôn từ của loài người và theo cách loài người đánh giá chứ không phải là ý tưởng của Đức Chúa Trời đánh giá, vì những sự thuộc về Đức Chúa Trời đều thuộc về Đức Chúa Trời và đại diện cho ý tưởng của Ngài.

Chúng ta hãy xem loài người đánh giá Lời của Đức Chúa Trời như thế nào.

Ê-sai 53:1-3: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì.

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ tại Na-xa-rét, người ta đã không tin rằng tại Na-xa-rét lại có thể có Đấng (Đấng Christ) mà Môi-se đã nói đến.

Giăng 1:45-46: Phi-líp gặp Na-tha-na-ên, nói với người rằng: Chúng ta đã gặp Đấng mà Môi-se có chép trong luật pháp, và các đấng tiên tri cũng có nói đến; ấy là Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, con của Giô-sép. Na-tha-na-ên nói rằng: Há có vật gì tốt ra từ Na-xa-rét được sao? Phi-líp nói: Hãy đến xem.

Khi Chúa Jêsus đến thế gian này để thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, ngay cả những người yêu mến Chúa Jêsus và được nghe Ngài giảng dạy như gia đình của Ma-ri, Ma-thê và La-xa-rô, người ta vẫn không nghĩ đến các Lời mà Chúa Jêsus đã phán đó là có thể xảy ra, nghĩa là Lời Chúa đã phán đó như không có trọng lượng trong lòng họ vậy.

Giăng 11:20-45: Lúc Ma-thê nghe Đức Chúa Jêsus đến, thì đi đón Ngài; nhưng Ma-ri thì ngồi tại nhà. Ma-thê thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa có đây, thì anh tôi không chết; mà bây giờ tôi cũng biết mọi điều Ngài sẽ xin Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ắt ban cho. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Anh người sẽ sống lại. Ma-thê thưa rằng: Tôi vẫn biết rằng đến sự sống lại ngày cuối cùng, anh tôi sẽ sống lại. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng? Người thưa rằng: Lạy Chúa, phải, tôi tin Chúa là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, là Đấng phải đến thế gian. Người nói xong, liền về, lén kêu em là Ma-ri, mà rằng: Thầy ở đằng kia, đang gọi em lại. Ma-ri vừa nghe mấy lời, vội vàng đứng dậy đến cùng Ngài. Và, Đức Chúa Jêsus chưa vào trong làng, nhưng còn đứng nơi Ma-thê đến đón Ngài. Khi những người Giu-đa đang ở trong nhà với Ma-ri và yên ủi người, thấy người đứng dậy đi ra vội vã như vậy, thì theo sau, vì nghĩ rằng người đến mộ đặng khóc. Nhưng Ma-ri, lúc đã tới nơi Đức Chúa Jêsus đứng, vừa thấy Ngài, thì sấp mình xuống chân Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu có Chúa đây, thì anh tôi không chết! Đức Chúa Jêsus thấy người khóc, và những người Giu-đa đi với người cũng khóc, bèn đau lòng cảm động mà phán rằng: Các người đã chôn người ở đâu? Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin hãy lại coi. Đức Chúa Jêsus khóc. Người Giu-đa bèn nói rằng: Kia, người yêu La-

xa-rơ là đường nào! Có một vài người trong chúng nói: Người đã mở mắt kẻ mù được, há chẳng có thể cũng làm cho người này không chết sao? Bấy giờ, Đức Chúa Jê-sus lại đau lòng nữa, bèn đến phần mộ: mộ bằng một cái hang, trước cửa hang có một hòn đá chặn lại. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy lăn hòn đá đi. Ma-thê, là em gái kẻ chết, thưa rằng: Lạy Chúa, đã có mùi, vì người nằm đó bốn ngày rồi. Đức Chúa Jê-sus lại phán: Ta há chẳng từng nói với người rằng nếu người tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao? Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jê-sus bèn nhướng mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi. Tôi biết rõ rằng Cha nhậm lời tôi luôn, nhưng tôi nói vậy là vì cố đoàn dân này đứng chung quanh tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính Cha là Đấng đã sai tôi đến. Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rơ, hãy ra! Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ khăn. Đức Chúa Jê-sus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa Jê-sus làm, bèn tin Ngài.

Đức Chúa Jê-sus đã từng phán với họ về quyền phép của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra nếu người ta tin vào Lời của Ngài, nhưng Lời Chúa như gió thoảng qua tai của họ vậy, nên khi thấy Chúa Jê-sus đến, Ma-thê đã buông lời trách móc Ngài và ngay cả khi Chúa Jê-sus phán rằng La-xa-rơ sẽ sống thì Ma-thê cũng không tin rằng Chúa Jê-sus đang nói về sự sống lại, nên người đã nói rằng, ngày sau rớt anh của người sẽ sống lại (*chứ không phải sống lại ngay khi lúc Chúa Jê-sus sẽ phán*).

Ma-thê thưa cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa có đây, thì anh tôi không chết; mà bây giờ tôi cũng biết mọi điều Ngài sẽ xin Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ắt ban cho. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Anh người sẽ sống lại. Ma-thê thưa rằng: Tôi vẫn biết rằng đến sự sống lại ngày cuối cùng, anh tôi sẽ sống lại.

Nếu cân trọng lượng lời nói thì người ta không thể làm được, nhưng trong cuộc sống, loài người vẫn có thể nhìn nhận và đánh giá lời nói của người ta là có trọng lượng, nghĩa là có được sự tín nhiệm hay không và người ta thường đánh giá lời nói của người ta qua những người có chức, quyền, sự giàu có hoặc quyền lực, còn đối với Lời của Đức Chúa Trời thì ít người để ý đến và làm theo cho đến khi người ta nghe người khác làm chứng về quyền phép đó thì người ta mới tập tành làm theo.

Ma-thi-ơ 15:1-9: Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si và mấy thầy thông giáo từ thành Giê-ru-sa-lem đến gần Đức Chúa Jê-sus, mà thưa rằng: Sao môn đồ thầy phạm lời truyền khẩu của người xưa? Vì họ không rửa tay trước khi ăn. Ngài đáp rằng: Còn các người sao cũng vì cố lời truyền khẩu mình mà phạm điều răn của Đức Chúa Trời? Vì Đức Chúa Trời đã truyền điều răn này: Phải hiếu kính cha mẹ người; lại, điều này: Ai mắng nhiếc cha mẹ thì phải chết. Nhưng các người lại nói rằng: Ai nói cùng cha mẹ rằng: Những điều mà tôi có thể giúp cha mẹ, đã dâng cho Đức Chúa Trời rồi, thì người ấy không cần phải hiếu kính cha mẹ. Như vậy, các người đã vì lời truyền khẩu mình mà bỏ lời Đức Chúa Trời. Hỡi kẻ giả hình! Ê-sai đã nói tiên tri về các người phải lắm, mà rằng: Dân này lấy môi miêng thờ kính ta; Nhưng lòng chúng nó xa ta lắm. Sự chúng nó thờ lạy ta là vô ích, vì chúng nó dạy theo những điều răn mà chỉ bởi người ta đặt ra.

Đức Chúa Trời không muốn loài người phải chết, mà Ngài muốn mọi người được cứu rỗi. Ngài không dùng quyền phép để ép người ta phải tin Ngài, mà Ngài muốn những người được cứu rỗi đó phải được cứu trong sự công bình, nghĩa là những người ấy phải có được quyết định đúng bằng chính tấm lòng của người ấy chứ không phải bằng những sự thụ động vì thấy người ta làm sao thì mình cũng làm như vậy!

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, theo cách thường của loài người thì luật pháp của Đức Chúa Trời đối với dân Y-sơ-ra-ên là rất mới lạ, vì dân Y-sơ-ra-ên đã làm tội mọi cho xứ Ê-díp-tô tới 430 năm (*bốn trăm ba mươi năm*) và họ đã không được học và càng không biết luật pháp là gì ngoài việc làm nô-lệ cho xứ đó. Khi Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên ấy không phải là chỉ dành cho xác thịt mà là cho tâm linh của người ta và Đức Chúa Trời biết rằng, khi người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời thì quyền phép có trong Lời của Ngài sẽ thực hành quyền phép khiến cho tâm linh của người ta được sống lại và công việc đó là thuộc về công việc của Nước Đức Chúa Trời chứ không phải là công việc của xác thịt loài người.

Phục truyền luật lệ ký 30:1-20: Khi các điều này đã xảy đến cho người, hoặc phước lành, hoặc rủa sả, mà ta đã đặt trước mặt người, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đuổi người đến, người đem lòng nhắc lại những điều ấy, trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, người và

con cháu người hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho người ngày nay, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ thương xót người, đem những phu tù người trở về, nhóm hiệp người từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc người đó. Dầu những kẻ bị đày của người ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cũng sẽ từ đó nhóm hiệp người lại và rút người khỏi nơi đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đem người về xứ mà tổ phụ người đã nhận được, và người sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho người và gia thêm người nhiều hơn tổ phụ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ cất sự ô uế khỏi lòng người và khỏi dòng dõi người, để người hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, hầu cho người được sống. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đổ các lời trù ẻo nầy trên kẻ thù nghịch người, trên kẻ nào ghét và bắt bớ người. Còn người sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay. Khi người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp nầy, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay người được thành lợi, khiến hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được thịnh vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho người, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ người. Điều răn nầy mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Vì lời nầy rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trù mến (*tôn trọng*) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se để tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết sự mâu nhiệm về giá trị luật pháp mà Ngài đã ban cho họ đó là nói đến sự sống của tâm linh người ta, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến sự mách bảo này. Cũng một lẽ đó, Đức Thánh-Linh đã dùng Phao-lô để mách bảo cho những người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, nhưng ít người để ý đến sự mách bảo của Ngài.

Rô-ma 10:1-21: Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xứng mọi kẻ tin là công bình. Và, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách nầy: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Và, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao

giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng. Nhưng tôi hỏi: Có phải là họ chưa nghe chẳng? Trái lại, tiếng của các sứ giả đã vang khắp đất, và lời của sứ giả đã đạt đến cùng thế gian. Tôi lại hỏi: Thế mà dân Y-sơ-ra-ên chẳng biết chi hết sao? Môi-se đã nói rằng: Ta sẽ giục lòng ganh tỵ các ngươi bởi kẻ chẳng phải là dân; Ta sẽ chọc giận các ngươi bởi một dân ngu dốt. Lại Ê-sai nói cách bạo dạn rằng: Những kẻ chẳng tìm kiếm ta thì đã gặp thấy ta, Ta đã tỏ mình ra cho kẻ chẳng hỏi han ta. Song về dân Y-sơ-ra-ên, thì rằng: Ta đã giơ tay ra cả ngày hướng về dân bội nghịch và hay nói trái.

Khi Đức Chúa Jêsus phán dạy về Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời, ấy là Ngài nhắc cho tâm linh của người ta nhớ đến quê hương của mình, là thiên đàng chứ không phải trái đất này và Ngài đã phán rằng Ngài từ Đức Chúa Cha - Đấng ngự trên ngôi cao trên thiên đàng - mà đến để dắt họ trở về với Đức Chúa Cha (*trên thiên đàng*), nhưng người ta đã không mong ước thiên đàng mà họ chỉ muốn những sự cho xác thịt mình mà thôi, vì thế cho nên Lời của Ngài đã rao giảng ra đó đã không có chỗ trong lòng của họ. Vậy nên trong các Lời đã giảng xong, Chúa Jêsus thường nhắc lại rằng: **Ai có tai mà nghe, hãy nghe!** Chúa Jêsus không nói câu này cho xác thịt của người ta mà là cho tâm linh của người ta và đó là mạng lệnh cho tâm linh chứ không phải chỉ là một câu nói thường cho xác thịt loài người và Chúa Jêsus cũng đã phán câu này trước khi bị người ta đóng đinh trên cây thập tự:

Giăng 18:37: Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giảng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Khi Chúa Jêsus dùng ví dụ để nói về Nước Thiên đàng ấy là Ngài đã mách bảo cho tâm linh của những người có lòng mong muốn được cứu rỗi biết rằng, chính tâm linh của người ta phải lấy đức tin mà tiếp nhận lấy các Lời mà Ngài sẽ giảng ra và phải vâng giữ và làm theo các Lời đó, thì quyền phép của Nước Thiên đàng sẽ hành động trong lòng họ mà đem sự giải cứu cho tâm linh họ được sự sống lại và sự sống đời đời.

Danh từ Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời là rất mới đối với loài người trên thế gian này và trong thời kỳ Giảng báp-tít bắt đầu thi hành chức vụ, khi người ta được nghe danh từ Nước Thiên đàng đang đến gần họ thì liền có rất nhiều người đã đến với Giảng báp-tít và chịu Giảng báp-tít làm phép báp-tem cho, nhưng người ta vẫn không thật sự hiểu được ý nghĩa của Nước Thiên đàng và cho đến ngày nay, rất nhiều người tin Chúa, thậm chí ngay cả những người đứng giảng Tin-Lành cũng hiểu Nước Thiên đàng (*hay Nước Đức Chúa Trời*) cách mơ hồ về danh từ này và vì cố người ta không hiểu biết về Nước Thiên đàng nên người ta không nhận lãnh được Nước Thiên đàng cho tâm linh mình.

Người ta rất muốn được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước của Ngài, nhưng người ta vẫn không vào được Nước của Đức Chúa Jêsus Christ, vì như Chúa Jêsus đã phán rằng: **Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.** Ni-cô-đem thưa rằng: **Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao?** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.** (Giăng 3:3-8)

Sự nói tiếng mới chỉ là sự khởi đầu của một tâm linh mới được sanh ra mà thôi, tâm linh đó chưa ngay lập tức được hưởng Nước Thiên đàng và chưa vào được Nước Thiên đàng (*Nước Đức Chúa Trời*), cũng như các nhánh mới được ghép vào gốc nho thì chưa thể sanh trái được vậy.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người**

chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. (Giăng 15:1-8)

Chúng ta hãy chú ý Lời Chúa phán về điều kiện để cho Nước Thiên đàng được hoàn thành công việc đem sự cứu rỗi lại cho người tin Chúa đó là: **Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được, và: Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.**

Các chữ **cứ ở trong ta** và **những lời ta ở trong các người** là nói về trách nhiệm của người tin Chúa phải lấy đức tin của mình mà tiếp nhận lấy Lời của Đức Chúa Trời và đó là chữ **nhận** được chép trong Giăng 1:12 và chữ **lấy** được chép trong Ma-thi-ơ 13 câu 31 đã chép về một người sử dụng đức tin của mình trong sự hiểu biết mà **nhận** lãnh Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng của mình, cầm giữ và làm theo các Lời của Đức Chúa Trời mà người ấy đã nhận lãnh, bấy giờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng của người ấy mà đem sự cứu rỗi cho người ấy.

Rất nhiều người tin Chúa đã không chú ý đến các Lời của Đức Chúa Trời cùng các Lời của Đức Chúa Jêsus Christ đã phán ra và được chép trong Kinh-thánh mà người ta chỉ thụ động nghe lời những người đứng giảng và như vậy, họ đã hãm ép Nước Thiên đàng (*Nước Đức Chúa Trời*) trên chính cuộc đời của họ và khi người ta đã in trí vào một điều gì khác hơn Lời của Đức Chúa Trời thì Đức Thánh-Linh sẽ không thể hành động để giúp đỡ người ấy được.

Đức Chúa Trời đã dùng Giăng báp-tít để rao bảo cho người ta về Nước Thiên đàng và Đức Chúa Jêsus đã đến giảng về Nước Thiên đàng và Nước Đức Chúa Trời đang đến gần loài người, nghĩa là Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban Nước Thiên đàng cho những người nào thật lòng tin cậy Lời của Ngài và tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, là Con một Ngài, điều đó có nghĩa là ngoài việc linh hồn người ta được cứu rỗi cho được sự sống lại và sự sống đời đời ra, linh hồn của những người đó sẽ được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời và sự đồng cai trị đó có nghĩa là những người đó được hưởng quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời ngay khi họ đang sống trên đất này và đó là sự hưởng cơ nghiệp cứu rỗi mà Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho những người xứng đáng với danh vị đó.

Đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị không phải chỉ là lấy Danh Ngài để thi hành các quyền phép mà là sự được thấu hiểu những sự mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, là những sự mà Đức Chúa Trời đã giấu kín trong luật pháp văn tự của Ngài, vì khi những sự mầu nhiệm đó được công bố ra thì quyền phép đó sẽ huỷ phá công việc của ma quỷ. Khi công việc của ma quỷ bị phá huỷ, thì những người đã bị ma quỷ cầm buộc đó sẽ được giải cứu, giải phóng, giải thoát và thân thể xác thịt của người ta sẽ được chữa lành, tâm linh của những người được giải cứu đó sẽ được tự do để nhận lãnh ơn cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ biết rõ rằng người ta sẽ thêm muốn quyền phép của Nước Thiên đàng và người ta sẽ sử dụng sức mạnh của xác thịt mình để chiếm đoạt quyền phép đó, nhưng họ không thể chiếm được quyền phép của Nước Thiên đàng, vì quyền phép đó chỉ thuộc về những người xứng đáng mà thôi và Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất có quyền ban quyền phép cho những người nào Ngài muốn.

Ma-thi-ơ 11:11-12: Quả thật, ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giăng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy.

Chữ **hãm ép** được chép trong câu 12 này đó là chữ βιάζω- **biazo**, số 971 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *ép buộc, đè nén, cưỡng bức, làm ngược lại;*

Chữ **choán lấy** được chép trong câu 12 này, đó là chữ ἁρπάζω- **harpazo**, số 726 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *nhổ lên, kéo ra, chiếm lấy bằng sức lực;*

Tất cả những sự được gọi là **hãm ép** hay **choán lấy** được chép trong hai câu trên không nói về việc người ta sử dụng cơ bắp của xác thịt để hành động chống lại Nước Thiên đàng mà là Nước Thiên đàng bị những sự

ngu đại, thiếu hiểu biết của những người ham muốn danh, chức, lợi, quyền cho xác thịt mình mà nhảy vào chức vụ rao giảng Tin-Lành mà họ tưởng rằng cứ nói nhiều, nói to, nói lớn những Lời đã chép trong Kinh-thánh đó là họ sẽ thấy quyền phép được tỏ ra theo ý của những người đó.

Trong thực tế, Lời của Đức Chúa Trời là quyền phép để cứu mọi kẻ tin, nhưng quyền phép vốn có trong Lời của Đức Chúa Trời chỉ có thể được thể hiện ra bởi chính Đức Chúa Trời, Đấng nắm giữ quyền phép đó mà thôi. Chúng ta có thể thấy quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ được tỏ ra như thế nào khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra bởi môi miệng của những người được Đức Thánh-Linh ấn chứng cho được chức vụ đó.

Mác 16:14-19: Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và lòng cứng cổ, vì chẳng tin những kẻ từng thấy Ngài đã sống lại. Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Vì có những người gian ác cố tình chiếm đoạt Nước Thiên đàng theo cách của xác thịt mình, nên các lời mà những kẻ đó đã rao giảng đó vì cố tội lỗi của chính những người đó khiến cho quyền phép của Nước Thiên đàng không thể được thể hiện ra (vì có Đức Thánh-Linh là bỏ những kẻ đó), nên những người đã từng nghe những người giảng đã không thấy các phép lạ cũng như không thấy Lời Chúa được ứng nghiệm, mà họ không tin vào các Lời của Chúa nữa. Như vậy, công việc của những kẻ mà Đức Chúa Trời đã không kêu gọi kia, nhưng cố tình nhảy vào chức vụ của người rao giảng Tin-Lành đó đã làm cho Lời của Đức Chúa Trời bị hãm ép, không phải những kẻ đó chiếm giữ quyền phép mà là công việc ác của họ đã khiến cho nhiều người mất đức tin vào Lời của Đức Chúa Trời, nên họ không nhận lãnh, không vâng giữ và không làm theo Lời Chúa mà trệt mất phần ân điển mà Đức Chúa Trời đã dành cho mọi người nào có lòng tin Ngài.

Trong thời Cựu ước, Lời của Đức Chúa Trời cũng từng bị những người ác hãm ép, như có chép:

Giê-rê-mi 8:8-11: Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thế nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết.

Đức Chúa Jêsus đã phán và Lời phán dạy của Ngài là sự mách bảo mang tính nhân từ và sự thương xót mà tỏ ra cho những người nào nghe Lời của Ngài mà có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và hạ mình xuống để tiếp nhận Lời của Ngài vào lòng mình mà làm theo, thì người ấy sẽ được hưởng Nước Thiên đàng, vì Chúa Jêsus đến thế gian này là để ban cho mọi sự mà Đức Chúa Cha đã ban cho Ngài và những sự đó ở trong Ngài, tức là ở trong Lời của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 13:31-32: Ngài lấy ví dụ khác mà phán rằng: Nước thiên đàng giống như một hạt cải mà người kia lấy gieo trong ruộng mình; hạt ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác, song khi đã mọc lên, thì lớn hơn các thứ rau, và trở nên cây cối, cho đến nỗi chim trời tới làm ổ trên nhánh nó được.

Ai sẽ là người được hưởng sự ban cho Nước Thiên đàng (Nước Đức Chúa Trời)?

Ma-thi-ơ 7:21: Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi.

Giăng 3:5: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Khi người ta được nghe đến Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời thì ấy là các Lời của Đức Chúa Trời kêu gọi những người được sanh ra bởi Ngài hay trở lại với Ngài để được hưởng những sự ban cho của Ngài, Cha của loài người. Nhưng không phải hết thảy những người nghe Lời của Đức Chúa Trời thì sẽ tin và ao ước được hưởng những sự ban cho của Đức Chúa Trời, mà chỉ có những người nào có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Ngài, khao khát được trở lại làm con của Đức Chúa Trời thì những người ấy mới trở dậy để làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà thôi. Như vậy, chỉ có những người nào nhận biết có Nước Thiên đàng và thêm muốn được vào trong Nước đó, là vương quốc của Đức Chúa Trời, Đấng ngự trên thiên đàng, thì sẽ được Đức Chúa Trời đoái đến, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Mọi sự nầy đều bởi tay ta làm ra, và có như vậy. Nầy là kẻ mà ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe lời nói ta mà run.** (Ê-sai 66:2)

Làm thế nào mà người ta có thể biết được Nước Thiên đàng mà khao khát được vào Nước đó?

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra thì người ta sẽ được nghe, nhưng chỉ có những người lấy đức tin mà lắng nghe và lấy đức tin mà nhận lãnh các Lời đó là dành cho mình và người ấy lấy đức tin mà tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời. Những người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời sẽ bị những người vô tín trong thế gian cùng những người mang danh là người tin Chúa nhưng không có đức tin bắt bớ, nhưng nếu người tin Chúa thật lòng tin Chúa và giữ vững đức tin mình theo Lời của Đức Chúa Trời thì người đó sẽ được hưởng Nước Thiên đàng, vì như người lấy hạt giống mà gieo trong ruộng mình, chăm sóc, bảo vệ, gìn giữ cây đó cho đến khi được hưởng thành quả của công lao mình vậy.

Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về việc này như sau:

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Nhiều người tin Chúa đã tin vào quyền phép của Đức Chúa Trời, nhưng họ lại không tin rằng quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời có thể giúp họ vượt qua những sự thử thách, vì quyền phép của Nước Thiên đàng là ở trong Lời Đức Chúa Trời, sẽ hành động từ trong lòng của những người đã vâng giữ và yêu mến Lời của Đức Chúa Trời và đem lại sức lực cho người ta khi người ta suy nghĩ, tin cậy và công bố Lời Chúa ra.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về lúng nhùng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Đức Chúa Jêsus đã phán về công việc của hạt giống, là bóng về quyền phép của Nước Thiên đàng hành động qua Lời của Đức Chúa Trời từ trong lòng của những người tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Chúa, đó là: **Nước thiên đàng giống như một hạt cải mà người kia lấy gieo trong ruộng mình; hạt ấy thật nhỏ hơn cả các giống khác, song khi đã mọc lên, thì lớn hơn các thứ rau, và trở nên cây cối, cho đến nỗi chim trời tới làm ổ trên nhánh nó được.** Hạt giống này chỉ yêu cầu một điều kiện, đó là nó vẫn ở trong ruộng đó mà không bị cất bỏ, không bị phá huỷ, nhưng cứ được tự do phát triển mà thôi.

Đức Chúa Trời đã phán về nguyên tắc này trong ngày Ngài ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trở hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều

sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặt cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặt đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.

Giô-suê 1:7-9: Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thủy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thịnh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Đức Chúa Jêsus đã phán và đó là giao ước của Ngài đối với những người tin Ngài, rằng:

Lu-ca 12:22-34: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Ấy vậy, ta nói cùng các người, đừng vì sự sống mà lo đồ mình ăn, cũng đừng vì thân thể mà lo đồ mình mặc. Sự sống trọng hơn đồ ăn, thân thể trọng hơn đồ mặc. Hãy xem con quạ: nó không gieo, không gặt, cũng không có hầm vựa kho tàng chi, mà Đức Chúa Trời còn nuôi nó; huống chi các người quý hơn chim chóc là dường nào! Có ai trong các người lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm một khắc không? Vậy nếu đến việc rất nhỏ các người cũng không có thể được sao các người lo việc khác? Hãy xem hoa huệ mọc lên thể nào: nó chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; song ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo như một hoa nào trong giống ấy. Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. Hỡi bây nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó.